

UNIT 9: WHERE DO WE LIVE?

Lesson 13: Vocabulary

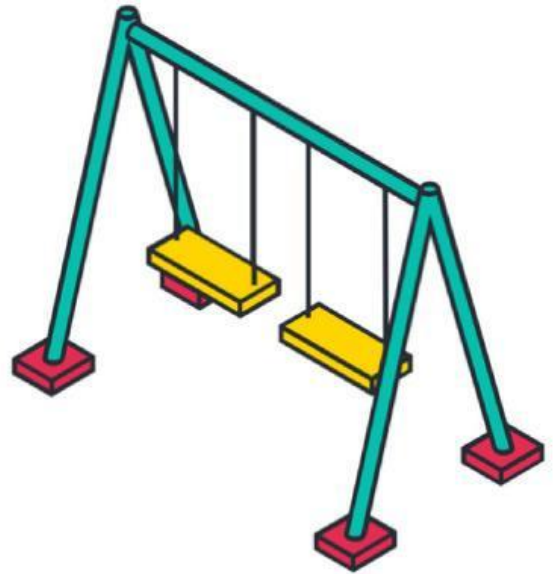
I. Nội dung buổi học:

- Học sinh xác định các địa điểm trong khu phố.
- Học sinh nhận biết và gọi tên các địa điểm trong khu phố.

II. Key vocabulary:



Tree
(Cái cây)



Swing
(Xích đu)



Apple
(Trái táo)



Yo-yo
(Con quay)

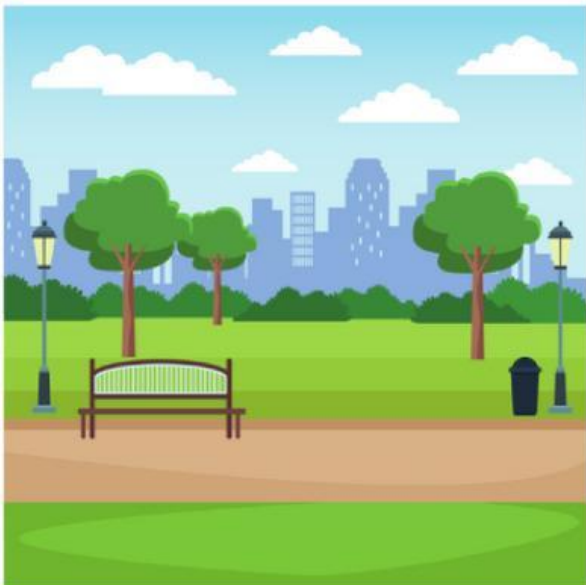




Market
(Cái chợ)



Toy store
(Tiệm đồ chơi)



Park
(Công viên)



Playground
(Sân chơi)



III. Key language:



What do you see? (A tree.)



Where can we see (trees)?

